

Số : 834-11/22-5.2 / KQPT

Tp.HCM, ngày 26 tháng 11 năm 2022

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

Chủ đầu tư : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY KHÍ CÀ MAU

1/ Địa điểm lấy mẫu : TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

2/ Địa chỉ : Xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

3/ Thời gian lấy mẫu : 19/11/2022

4/ Loại mẫu : Vi khí hậu, Tiếng ồn, ánh sáng

5/ Phương pháp phân tích:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thực hiện	Phạm vi đo
1	Tiếng ồn*	TCVN 7878-2: 2018	30÷120 dBA
2	Nhiệt độ*	QCVN 46: 2012/BTNMT	0÷50 °C
3	Độ ẩm*	QCVN 46: 2012/BTNMT	0÷100 %RH
4	Vận tốc gió*	QCVN 46: 2012/BTNMT	0,6÷40 m/s
5	Ánh sáng**	Máy đo ánh sáng TES 1335	0÷400.000 Lux

KẾT QUẢ ĐO VI KHÍ HẬU, TIẾNG ỒN, ÁNH SÁNG

Điểm Đo	Cường độ ồn (dBA)	Nhiệt độ (°C)	Độ ẩm (%)	Tốc độ gió (m/s)	Ánh sáng (Lux)
1.Khu vực làm việc (sảnh lễ tân)	59	29,3	61,2	0,5	392
2.Khu vực nhà bếp	60	29,4	60,1	0,3	502
QCVN 22:2016/BYT QCVN 24:2016/BYT QCVN 26:2016/BYT	≤ 85	18 - 32	40 - 80	0,2 – 1,5	≥ 300

Ghi chú: Kết quả phân tích chỉ có giá trị tại thời điểm đo đặc

(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

(**): Chỉ tiêu đã được Sở Y Tế Tp HCM công nhận

BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG



Quách Văn Duy

KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC



ThS.Thái Sanh Bảo Huy



TRUNG TÂM TƯ VẤN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
VÀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

Consultancy Center of O.S.H & Environmental Technology

Trụ sở : 286/8A Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, Tp.HCM
Điện Thoại : 028.38680842 - Fax: 028.38680869
Email : trungtamcoshet@gmail.com



Số : 834-11/22-5.2 / KQPT

Tp.HCM, ngày 26 tháng 11 năm 2022

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

Chủ đầu tư : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY KHÍ CÀ MAU

1/ Địa điểm lấy mẫu : TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

2/ Địa chỉ : Xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

3/ Thời gian lấy mẫu : 19/11/2022

4/ Loại mẫu : Chất lượng không khí

5/ Phương pháp phân tích:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp phân tích môi trường	Giới hạn phát hiện (MDL)/Phạm vi đo
1	Tổng bụi lơ lửng (TSP)*	TCVN 5067: 1995	TCVN 5067:1995	0,010 mg/m ³
2	CO*	SOP K01-LM	SOP K01-PT	0,044 mg/m ³
3	SO ₂ *	TCVN 5971:1995	TCVN 5971: 1995	0,0085 mg/m ³
4	NO ₂ *	TCVN 6137: 2009	TCVN 6137:2009	0,0046 mg/m ³

KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ

Chỉ tiêu Điểm đo	Bụi (mg/m ³)	CO (mg/m ³)	SO ₂ (mg/m ³)	NO ₂ (mg/m ³)
1.Khu vực làm việc (sảnh lễ tân)	0,10	2,14	0,027	0,022
2.Khu vực nhà bếp	0,16	2,20	0,048	0,034
QCVN 02:2019/BYT ^(a) QCVN 03:2019/BYT ^(a)	8	20	5	5

Ghi chú: Kết quả phân tích chỉ có giá trị tại thời điểm đo đạc

(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

(a)Giá trị giới hạn tiếp xúc ca làm việc tính theo thời lượng tiếp xúc thực tế của công ty (8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần)

BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Quách Văn Duy

KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC



ThS. Thái Sanh Bảo Huy

Số : 834-11/22-5.2 / KQPT

Tp.HCM, ngày 26 tháng 11 năm 2022

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

Chủ đầu tư : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY KHÍ CÀ MAU

1/ Địa điểm lấy mẫu : TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

2/ Địa chỉ : Xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

3/ Thời gian lấy mẫu : 19/11/2022

4/ Loại mẫu : Nước thải tại điểm cuối cùng của hệ thống xử lý nước thải trước khi thải vào nguồn tiếp nhận (X=561012; Y=1021578)

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL) / Phạm vi đo	QCVN 14: 2008/BTNMT (Cột B), k=1,2	Phương pháp phân tích
-	Lấy mẫu và bảo quản mẫu Nước thải *	-	-	-	-	TCVN 6663-1:2011, TCVN 5999:1995, TCVN 6663-3:2016
1	pH* (31,2 ⁰ C)	-	6,83	2 ÷ 12,5	5 - 9	TCVN 6492:2011
2	TSS**	mg/L	31	5,0	120	SMEWW 2540.D: 2017
3	COD**	mg/L	71	2,0	-	SMEWW 5220.C: 2017
4	BOD ₅ **	mg/L	30	1,0	60	TCVN 6001-1:2008
5	S ²⁻ *	mg/L	KPH	0,015	4,8	SMEWW 4500-S ²⁻ .C&D:2017
6	NH ₄ ⁺ (tính theo N)**	mg/L	1,04	0,011	12	TCVN 6179-1:1996
7	NO ₃ ⁻ (tính theo N)*	mg/L	0,36	0,013	60	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2017
8	PO ₄ ³⁻ (tính theo P)**	mg/L	0,25	0,011	12	TCVN 6202: 2008
9	Dầu, mỡ động thực vật*	mg/L	0,9	0,3	24	SMEWW 5520.B& F: 2017
10	Chất hoạt động bề mặt*	mg/L	0,12	0,01	12	TCVN 6622-1:2009
11	Coliform*	MPN/100mL	2.700	2	5000	TCVN 6187-2:1996

Ghi chú: Kết quả phân tích có giá trị trên mẫu thử

(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

(**): Chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường & Vilas công nhận

KPH: Không phát hiện (< MDL)

**BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**



**KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Quách Văn Duy

ThS. Thái Sanh Bảo Huy

Kết quả nhanh - chính xác - đáng tin cậy

3/3